

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VĂN HOÁ ĐỌC CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THCS

NGUYỄN THỊ HẢI THANH

Học viên Cao học Quản lý Giáo dục, Trường Đại học Sài Gòn

LÊ THỊ LINH GIANG

Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 11/06/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/06/2021; Ngày duyệt đăng: 05/07/2021

ABSTRACT

Reading culture is a highly cultural activity of a nation. Reading culture, which expresses each individual's own style, is considered a "guideline" to help readers understand the world and accumulate a treasure of knowledge about social fields. Towards the goal of building a learning society, the development of reading culture is indispensable in the context of the fundamental and comprehensive renovation of education and training in our country today.

Key words: Culture, reading culture, students, lower secondary school

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, phát triển văn hoá đọc được đặt trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ và đa dạng về phương tiện truyền tải thông tin - một vấn đề sẽ chi phối khá lớn đến phương thức đọc, cách đọc và đối tượng đọc ở tương lai. Cần hình thành một xã hội đọc, một thế hệ đọc mới, với xu hướng đọc lành mạnh, biết giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời biết tiếp thu có chọn lọc những tinh túy của các dân tộc trên thế giới để làm giàu thêm vốn sống của bản thân. Để làm được điều này, trong nhà trường cần phải xây dựng văn hoá đọc. Xây dựng văn hoá đọc là một trong những cách thức tích cực góp phần đổi mới phương pháp dạy học, là một trong những động lực thúc đẩy sự hình thành nên con người mới, những công dân có hiểu biết, có trí tuệ để có thể thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại - xã hội dựa trên nền tảng của nền kinh tế tri thức.

Hiện nay, các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện chỉ đạo của các cấp lãnh đạo về giáo dục văn hoá đọc trong nhà trường. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, hoạt động giáo dục văn hoá đọc ở các trường vẫn còn nhiều bất cập, tồn tại những hạn chế cần được khắc phục. Vì vậy, nghiên cứu của chúng tôi nhằm đánh giá một cách khách quan, chính xác kết quả của hoạt động giáo dục văn hoá đọc trong các trường trung học cơ sở tại Quận 12 thời gian qua. Chúng tôi mong muốn kết quả nghiên cứu sẽ giúp các nhà quản lý có cái nhìn cụ thể hơn, xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển văn hoá đọc trong nhà trường.

B. NỘI DUNG

I. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

Các nghiên cứu trong và ngoài nước về văn hoá đọc đã cho thấy vai trò, ý nghĩa của văn hoá đọc đối với xã hội. Những nhà nghiên cứu khoa học đặt tâm huyết vào việc đưa ra những biện pháp để phát triển năng lực đọc, động lực đọc, thói quen đọc và qua đó, đặc biệt hướng đến phát triển văn hoá đọc cho trẻ em lứa tuổi từ mầm non đến trung học cơ sở.

Trong một bài báo đăng trên tạp chí khoa học, tác giả Bernice E. Cullinan (2000) đã khẳng định tầm quan trọng của giai đoạn trung học cơ sở trong việc phát triển thói quen đọc sách suốt đời, đồng thời chỉ ra tác động của việc đọc độc lập lên thành tích học tập. Có tác giả còn nhấn mạnh giá trị đặc trưng của văn hoá đọc là hoạt động đáng trân quý trong xã hội "*Một nền văn hóa đọc có nghĩa là một nền văn hóa mà ở đó việc đọc là một phần trong cuộc sống của mọi người và tạo thành thói quen được chia sẻ bởi các thành viên trong xã hội*" (Elisam & Charles, 2005). Nhìn chung, những công trình nghiên cứu về hoạt động giáo dục văn hoá đọc ở nước ngoài mang đến ý nghĩa cả về lý luận lẫn thực tiễn. Đề tài chúng tôi được thực hiện trên cơ sở tiếp thu, kế thừa một số kết quả nghiên cứu đã tổng quát để xác định vấn đề nghiên cứu tiếp theo về hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trong nhà trường trung học.

Tại Việt Nam, văn hoá đọc là vấn đề được đề cập đến trong nhiều bài báo khoa học và các công trình nghiên cứu. Bằng cách tiếp cận hệ thống dưới góc nhìn của văn hoá đọc, bài báo "*Văn hoá đọc nhìn từ góc độ tính hệ thống của văn hoá*" của tác giả Nguyễn Hoàng Vĩnh Vương (2020) đã đóng góp nhận thức về khái niệm văn hoá đọc như tiểu hệ thống của một nền văn hoá, làm rõ các yếu tố của văn hoá đọc và mối quan hệ giữa chúng để hình thành khuôn mẫu văn hoá đọc của một cộng đồng. Tác giả Vũ Dương Thuý Ngà (2020) trong bài báo nghiên cứu "*Bàn về các biện pháp cần đẩy mạnh để thực hiện các chỉ tiêu trong đề án phát triển văn hoá đọc*" đã tổng kết những thành tựu đạt được trong việc thực hiện Đề án Phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng đến năm 2020, các định hướng trọng tâm để phát triển văn hoá đọc đến năm 2030.

Đặc biệt, khi nói về phát triển văn hoá đọc cho học sinh trung học cơ sở, tác giả Trần Thị Minh Nguyệt (2016) có bài báo "*Giáo dục văn hoá đọc trong thư viện trường trung học cơ sở ở Hà Nội*"; tác giả Nguyễn Thị Quỳnh (2020) có công trình khoa học với đề tài "*Quản lý hoạt động thư viện hướng tới giáo dục văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội*",... Trên cơ sở phân tích thực trạng của địa phương, các tác giả đã đề ra một số biện pháp phát triển văn hoá đọc cho học sinh trung học cơ sở.

Chúng tôi nhận thấy, dù tiếp cận bằng những góc độ khác nhau nhưng các nghiên cứu đều khẳng định việc phát triển văn hoá đọc là tất yếu. Các nghiên cứu góp phần đưa ra những cách tiếp cận văn hoá đọc, các tiêu chí để đánh giá, uốn nắn, điều chỉnh việc đọc của cá nhân và cộng đồng. Với việc nâng cao văn hoá đọc cho đối tượng học sinh, sinh viên, các tác giả đề xuất hệ thống các biện pháp nhằm đẩy mạnh việc phát triển văn hoá đọc trong nhà trường, hướng đến xây dựng một xã hội học tập suốt đời.

Tuy vậy, cho tới nay các công trình nghiên cứu quản lý giáo dục để cập tới việc phát triển văn hoá đọc tại Thành phố Hồ Chí Minh còn rất hạn chế. Các hướng tiếp cận, đề xuất giải pháp nhằm hình thành, phát triển văn hoá đọc cho cá nhân và cộng đồng tại thành phố chỉ dừng lại ở các hội thảo về đọc sách, các bài báo bàn luận về tầm quan trọng của văn hoá đọc. Thực tế này cho thấy cần có nhiều công trình nghiên cứu khoa học hơn nữa về đề tài giáo dục văn hoá đọc cho học sinh ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và Quận 12 nói riêng.

II. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1. Văn hoá đọc

Đã có nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về văn hoá đọc và vai trò của văn hoá đọc với tư cách là một bộ phận của văn hóa. Tuy chưa đưa ra được định nghĩa chung về văn hóa đọc, nhưng các nghiên cứu đều thống nhất quan điểm coi văn hoá đọc là thước đo về ứng xử, giá trị và chuẩn mực đạo đức của mỗi cá nhân, bao gồm ba phần: thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc. "*Ba thành phần này cũng là ba lớp, ba vòng tròn không đồng tâm, ba vòng tròn giao nhau. Phát triển văn hoá đọc là phát triển thói quen*

đọc, sơ thích đọc và kỹ năng đọc cho mọi thành viên trong xã hội.” (Nguyễn Hữu Viêm, 2009)

2. Giáo dục văn hoá đọc

Nghiên cứu về giáo dục văn hoá đọc, tác giả Trần Thị Minh Nguyệt (2006) cho rằng giáo dục văn hoá đọc có thể hiểu là hoạt động hướng dẫn đọc sách một cách thường xuyên, bằng hệ thống phương pháp phong phú, đa dạng. Riêng đối với lứa tuổi thiếu nhi, tùy theo đặc điểm tâm sinh lý của từng em cũng như từng nhóm lứa tuổi cụ thể cần lựa chọn những phương pháp hướng dẫn đọc thích hợp.

Giáo dục văn hoá đọc cho các em đang trong lứa tuổi đến trường là một vấn đề khó, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội khác. Lứa tuổi học sinh là một giai đoạn quan trọng trong cuộc đời con người, có những đặc điểm tâm sinh lý đặc thù. Bằng con đường đọc sách, các em có cơ hội để tiếp nhận các giá trị văn hoá, hình thành và phát triển những năng lực và phẩm chất tốt đẹp của bản thân.

3. Quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trung học

Trên cơ sở tổng quan nghiên cứu, chúng tôi khái quát quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc là cách thức tác động của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý nhằm phát triển văn hoá đọc. Trong phạm vi nghiên cứu này quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc được hiểu là cách thức tác động của hiệu trưởng đến các thành viên trong nhà trường nhằm hướng dẫn, định hướng, giáo dục về nhu cầu, hứng thú đọc; thói quen đọc; kỹ năng đọc của học sinh, đồng thời phát triển thái độ tích cực của học sinh đối với tài liệu đọc. Mặt khác, trường phải thông cũng là môi trường thuận lợi cho quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc thông qua việc cung cấp kiến thức, kỹ năng đọc, hình thành các chuẩn mực ứng xử văn hoá cho học sinh trung học.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VĂN HÓA ĐỌC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC

Đảng và Nhà nước ta đã xác định rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hoá đọc đối với sự phát triển của đất nước trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tại Việt Nam, ngày đọc sách thể giới được tổ chức hằng năm nhằm đưa phong trào đọc sách báo trở thành nét đẹp văn hóa của người Việt trong thời kỳ giao lưu và hội nhập. Từ đó, chúng tôi muốn nhấn mạnh và khẳng định về vị trí, vai trò của văn hoá đọc đối với mọi tầng lớp trong xã hội.

Phát triển văn hoá đọc ở trường trung học có ý nghĩa to lớn không chỉ với công tác giáo dục mà còn đối với sự hình thành, phát triển nhân cách của học sinh. Mặt khác, để đáp ứng nhu cầu thông tin đến với xã hội và nền kinh tế tri thức trong thời đại 4.0, đặc biệt khi chúng ta đang nỗ lực để xây dựng và phát triển một xã hội học tập, thì đi đôi với nó phải là phát triển một nền văn hoá đọc Việt Nam bền vững.

Mục tiêu chính của phát triển văn hoá đọc là làm cho việc đọc trở thành thói quen được trân trọng và yêu thích. Như vậy, mục tiêu giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trung học chính là giáo dục để nâng cao nhận thức về việc đọc là hữu ích ở học sinh. Theo chúng tôi, “hạt giống” thói quen đọc sách ở mỗi người cần được “gieo trồng” ngay từ khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường với sự lặp đi lặp lại theo một tần suất nhất định và trong một thời gian dài. Giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trong nhà trường là cách tốt nhất để tạo thói quen đó.

Bên cạnh đó, nội dung hoạt động phát triển văn hoá đọc ở các trường trung học cơ sở không nằm ngoài những nội dung mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ ra, trong đó nhấn mạnh nội dung cần quan tâm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc, phát triển kho sách; tổ chức hội sách và giới thiệu sách, đưa tác giả, tác phẩm đến gần hơn với học sinh; duy trì và phát triển mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc tổ chức các hoạt động phát triển văn hoá đọc cho học sinh.

Để thúc đẩy hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trong nhà trường, đề tài tập trung vào nhóm phương pháp giáo dục như sau: nâng cao nhận thức cho học sinh về mục đích, vai trò và lợi ích của việc đọc sách qua các hình thức truyền thông, nêu gương, trò chuyện; phương pháp điều tra, khảo sát bằng phiếu khảo sát, bảng hỏi hoặc phỏng vấn trực tiếp để nắm bắt nhu cầu, hứng thú đọc của học sinh; phương pháp tác động vào tâm lý như phát động phong trào thi đua khen thưởng, tổ chức sân chơi, giao lưu để thúc đẩy động cơ đọc sách; đẩy mạnh các phương pháp hướng dẫn đọc đặc thù như giới thiệu sách, thảo luận về sách, vẽ tranh theo sách, thi vui đọc sách để đáp ứng nhu cầu phát triển và phát huy tiềm năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

Ngoài ra, các điều kiện hỗ trợ giáo dục văn hoá đọc có thể liệt kê như cơ

sở vật chất của nhà trường; trang thiết bị thư viện và lớp học; không gian thư viện; sách tham khảo liên quan đến chương trình học; sách truyện tranh, sách tâm lý giáo dục, sách kỹ năng sống; học liệu mở.

IV. ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH



Trên cơ sở kế thừa những vấn đề lý luận liên quan, chúng tôi đã khái quát các khái niệm về hoạt động giáo dục văn hoá đọc; quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở. Từ đó, chúng tôi xin được đề xuất nội dung quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở bằng mô hình như sau:

Thứ nhất, khi xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, hiệu trưởng đặc biệt chú trọng đến nội dung giáo dục văn hoá đọc. Trước khi bước vào năm học mới, hiệu trưởng phân tích của nhà trường để thấy được điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức đối với hoạt động bồi dưỡng kỹ năng đọc cho học sinh. Hiệu trưởng cần quan tâm hoạch định các phương án để phát triển kỹ năng đọc cho học sinh, thực hiện đổi mới hình thức và phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học, rèn luyện kỹ năng đọc - hiểu thông qua bộ môn Ngữ văn. Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch gắn liền với kiểm tra, đánh giá việc soạn thảo, phê duyệt kế hoạch điều chỉnh nội dung ngữ liệu của tổ chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của từng giáo viên, dự giờ, góp ý tiết dạy của giáo viên, chú trọng coi việc trao đổi nhận xét về phương pháp giảng dạy khuyến khích kỹ năng đọc, cảm thụ và lĩnh hội tác phẩm,... của học sinh.

Thứ hai, hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức xây dựng lượng năng cốt để thực hiện hoạt động giáo dục văn hoá đọc, chính là đội ngũ giáo viên và nhân viên thư viện. Đội ngũ này phải hợp chặt chẽ với nhau trong việc xây dựng danh mục tài liệu tham khảo phục vụ cho hoạt động dạy học hàng tháng, hướng dẫn học sinh sử dụng “nhật kí đọc” để ghi nhận những thông tin quan trọng trích ghi từ các đầu sách đã đọc. Bên cạnh đó các tổ chuyên môn còn có nhiệm vụ nghiên cứu chương trình và xây dựng kế hoạch giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực người học, xây dựng hệ thống câu hỏi để học sinh khai thác thông tin từ việc đọc sách giáo khoa và tài liệu tham khảo ở thư viện, tạo điều kiện cho học sinh vận dụng kiến thức từ sách vào giải quyết các vấn đề thực tế.

Thứ ba, hiệu trưởng tổ chức hoạt động giáo dục văn hoá đọc đảm bảo tập thể sư phạm nhà trường hiểu rõ mục đích, nội dung đầu tư nguồn lực cho thư viện nhà trường, kinh phí của nhà trường dành cho phát triển thư viện đang ở mức nào. Hiệu trưởng thực hiện các biện pháp quản lý để nhân viên thư viện cùng các bộ phận trong nhà trường đánh giá thực tế hiện có của cơ sở vật chất nhà trường. Qua đó hiệu trưởng nhận định, đánh giá thực trạng kinh phí nhà trường dành cho phát triển thư viện, kịp thời bổ sung và huy động để phát triển nguồn lực thư viện. Đề khai thác thư viện hiệu quả cho hoạt động giáo dục văn hoá đọc, hiệu trưởng khuyến khích giáo viên sử dụng ngữ liệu mới ngoài sách giáo khoa, đặc biệt là các ngữ liệu có trong các tài liệu ở thư viện để giảng dạy, hướng dẫn tổ chuyên môn trao đổi thông nhất lựa chọn ngữ liệu thay thế phù hợp với chương trình học. Thư viện trường học như một trung tâm giáo dục văn hoá đọc cho các em học sinh, được xem như là “trái tim” của nhà trường. Vì thế muốn phát triển văn hoá đọc, hiệu trưởng phải quan tâm khai thác mọi nguồn lực để đầu tư phát triển thư viện nhà trường.

Thứ tư, hiệu trưởng cần kiểm tra, đánh giá đúng các mức độ đọc, nhu cầu đọc của học sinh để thực hiện việc bồi dưỡng kỹ năng đọc một cách hiệu quả

trong nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp nhân viên thư viện tổ chức khảo sát ý kiến học sinh, thống kê kết quả khảo sát của lớp phụ trách. Trên cơ sở báo cáo của các bộ phận, hiệu trưởng sẽ tổng hợp và đánh giá nhu cầu đọc sách của học sinh: mức độ kỹ năng đọc của học sinh (kỹ năng đọc lướt, kỹ năng tóm tắt, kỹ năng phân chia nội dung, kỹ năng trích ghi, kỹ năng lập dàn bài, kỹ năng lập đề cương...). mức độ kỹ năng sử dụng thư viện của học sinh (kỹ năng lựa chọn tài liệu, cách sử dụng các hệ thống mục lục khác nhau...), thái độ ứng xử với tài liệu của học sinh: trân trọng, yêu mến sách; thói quen giữ gìn sách báo cẩn thận... Qua đó, hiệu trưởng chỉ đạo và thực hiện bồi dưỡng kỹ năng đọc cho học sinh để giáo dục văn hoá đọc trong nhà trường hiệu quả.

Bên cạnh đó, hiệu trưởng định hướng hoạt động tổ chức hội sách và giới thiệu sách từ đầu năm học, phân bổ kinh phí tổ chức hội sách và giới thiệu sách để thúc đẩy hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh. Bên cạnh các hoạt động định kỳ, hiệu trưởng còn chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp với các bộ phận trong nhà trường như chi đoàn giáo viên, Đội Thiếu niên, các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động phong trào, kích thích hứng thú đọc của học sinh như: thi viết cảm nhận về sách, thi giới thiệu sách (phối hợp với giáo viên Ngữ văn), thi vẽ tranh theo sách (phối hợp với giáo viên Mỹ thuật), thi làm clip giới thiệu sách (phối hợp với giáo viên Tin học), trưng bày, triển lãm sách... Đây là hoạt động mà hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo thực hiện để phát triển giáo dục văn hoá đọc.

Ngoài ra, hiệu trưởng còn xây dựng kết hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế hoạt động giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, vận động và phân bổ nguồn tài trợ để thực hiện quản lý các hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh trong nhà trường. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh ở từng năm học, xác định rõ nội dung phối hợp trên các mặt hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh. Kế hoạch xác định mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm: phối hợp trong việc huy động nguồn lực xây dựng thư viện nhà trường, phát triển nguồn sách; tổ chức các phong trào đọc sách trong nhà trường và phối hợp cùng nhau rèn kỹ năng đọc, định hướng sở thích đọc cho học sinh. Quá trình thực hiện, hiệu trưởng xem xét và giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, đồng thời tư vấn, góp ý cho ban đại diện nhà trường phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục giúp phát triển văn hoá đọc; giám sát kiểm tra việc thu chi nguồn tài trợ của cha mẹ học sinh đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, thiết thực và có hiệu quả để giáo dục văn hoá đọc trong nhà trường.

C. KẾT LUẬN

Trên cơ sở tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước về giáo dục văn hoá đọc và hệ thống hoá các khái niệm liên quan đến văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở, giáo dục văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở và quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh; chúng tôi đã xây dựng khung nghiên cứu lí luận làm cơ sở khoa học để đưa ra các tiêu chí đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh. Đây chính là nền tảng để đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục văn hoá đọc cho học sinh các trường trung học cơ sở.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2004), *Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông* (Văn bản số 11185/GDTH ngày 17 tháng 12 năm 2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
2. Trần Thị Minh Nguyệt (2006), *Giáo dục văn hóa đọc cho lứa tuổi thiếu nhi*, Văn hóa nghệ thuật, Số 5, Trang 116-120.
3. Nguyễn Hữu Viem (2009), *Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, Số 1, Trang 19-26.
4. Elisam, M., & Charles, B. (2005). Towards a Reading Culture for Uganda. *African Journal of Library, Archives and Information Science*, 15(1), 35-42.
5. Bernice E. Cullinan (2000). *Independent Reading and School Achievement*, Shool Library Media Research, Voloume 3, 2000, ISSN: 1523-4320, New York University.

BÀN VỀ QUAN NIỆM...

(Tiếp theo trang 53)

Những dòng thơ như móng tay day dứt

Trên vỏ dừa xanh thắm của mùa hè.

(Mây trắng của đời tôi)

Và vì vậy, thi sĩ phải là người đi mở cửa, mạnh mẽ và tự nguyện: "Chúng ta đi mở những cánh cửa, chúng ta suốt đời đi mở những cánh cửa, xuyên bóng tối bốn bề bao phủ". Gắn kết thế giới bằng tình yêu trở thành khát vọng cháy bỏng của nhà thơ, khi ông nồng nhiệt kháng định:

Và nhân thế sẽ còn yêu ta mãi

Giữa thuở bạo tàn ta ca ngợi tự do

Ca ngợi tình yêu giữa thế giới hằn thù.

(Nếu đó là tội lỗi)

Cần phải yêu thương hi vọng đấu tranh

Để giải thích và đổi thay cuộc sống

(Lại sắp hết năm rồi)

Ở đây nhà thơ đã thực sự ý thức sâu sắc mục đích và sứ mệnh của thi ca: thơ cần phải có ích. Những vần thơ này được kết tinh từ những suy nghĩ cao đẹp và tích cực của Lưu Quang Vũ trong cuộc sống.

Thơ chính là "Sợi dây móng nối liền ta với bạn", thơ gắn kết thế giới và con người trong tình yêu, trong sự an ủi và che chở, khiến cho con người không còn đơn độc, đủ sức mạnh làm nên điều kỳ diệu.

3. Đối với Lưu Quang Vũ thơ không chỉ "Đề sống với đời thường và sống cùng giấc mơ phía trước" hay "như một ô cửa để mở tới tình yêu", mà với ông: "Thơ tôi là mây trắng của đời tôi". Điểm này bắt gặp quan điểm truyền thống, cổ điển. Hoàng Đức Lương vi thơ như "gỏi nem" và "gắm vóc", thơ là "sắc đẹp ở ngoài sắc đẹp"[2, tr.28]. Lưu Quang Vũ cũng nổi tiếp truyền thống đó song những ẩn dụ về thơ của ông sinh động, đa dạng đến lạ lùng. Với ông, thơ là cây, là suối mát, là nhựa thấm trong cây, là bài ca mùa hạ nắng, là bó đuốc, là ngọn lửa, là nhíp cầu, là ô cửa... Đặc biệt, hình ảnh Lưu Quang Vũ ưa thích nhất: Thơ là "mây trắng" của đời ông, đây là phần đẹp nhất, bay bổng nhất. Thơ là "mây trắng" của đời ông, nhưng đó là "Mây trắng của một đời cơ cực". Những dòng thơ như mây trắng ấy đã vút bay lên từ những nỗi đau lắng đọng của cuộc đời ông, nó như mật ngọt của loài ong, ngọc quý của loài trai phải trải qua vất vả và đắng cay mới kết thành. Trong suốt cuộc đời sáng tạo không mệt mỏi của mình, tuy thành công ở nhiều thể loại khác nhau, nhưng Lưu Quang Vũ vẫn dành cho thơ ca tình cảm và niềm đam mê sâu sắc nhất. Lời đề từ cho tập thơ sau chót mà chính ông đã đặt tên và chuẩn bị bản thảo (nhưng số phận đã không để cho ông kịp nhìn thấy nó ra đời) đã thể hiện trọn vẹn những suy nghĩ và tình cảm của ông:

Trên mái nhà, cao vút rừng cây

Trên rừng cây, những đám mây xô dạt

Trên ngày tháng, trên cả niềm cay đắng

Thơ tôi là mây trắng của đời tôi.

(Mây trắng của đời tôi)

Trong thơ, Lưu Quang Vũ đã dùng rất nhiều những hình ảnh so sánh để nói lên ý nghĩa của thơ ca đối với cuộc đời ông, nhưng có lẽ hình ảnh "mây trắng" được ông gửi gắm nhiều ý nghĩa nhất. Nó vừa là một hình ảnh rất thật, lại vừa là một điều gì đó cao vút, xa xôi, không thể nắm bắt được. Nhưng dường như đó lại chính là điều làm nên sức quyến rũ bí ẩn, vừa dịu dàng vừa mãnh liệt của thơ ca. Những quan niệm thơ được phát biểu thành thơ của Lưu Quang Vũ thật đặc sắc, vừa mới mẻ vừa rất phong phú và sống động. Các quan niệm về thơ của ông đã đề cập đến sứ mệnh của thơ ca, sứ mệnh của người nghệ sĩ, đến hành trình và khát vọng sáng tạo của mỗi nhà thơ.

III. Lưu Quang Vũ được đánh giá là một ngôi sao lạ, một hiện tượng trên bầu trời văn chương Việt Nam. Đọc thơ Lưu Quang Vũ, chúng ta càng cảm nhận rõ thế giới tâm hồn đa cảm, nhiều dẫn vật, suy tư của nhà thơ khi khám phá thế giới bên ngoài. Và càng tìm hiểu thơ ông, chúng ta sẽ ghi nhận sự ảnh hưởng rõ nét của văn học hậu hiện đại trong cách cảm nhận riêng về thế giới thực tại, về chiến tranh hay tình yêu. Chúng ta mê đắm và bị cuốn theo những vần thơ lạ, biểu tượng lạ, giọng điệu lạ trong thơ ông. Nói như nhà thơ Vũ Quần Phương: "Đọc thơ anh có cảm giác anh viết kịch để sống với mọi người và làm thơ để sống với riêng mình"[3, tr.355].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hà Minh Đức (1997), *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Ngô Minh Tấn (Chủ biên, 1981), *Từ trong di sản*, Nxb Tác phẩm mới, Hà Nội
3. Lưu Quang Vũ (2010), *Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.